



PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – NEWBUILDING – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No. 32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel : 08 37817289 Fax : 08 37817375

www.pioneershipbrokers.com.vn

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

Tuần **38**/2015

1. Thị trường tàu đã qua sử dụng:

Danh sách tàu được ghi nhận bán trong tuần qua:

Name	Blt Year	Blt Place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
Bulkers						
Lan Hai Zhao Yang	2011	China	79,700	Greek, Dynacom	10.00	Auction sale
Lan Hai Xu Ri	2011	China	79,600		10.00	
Lan Hai Yang Guang	2011	China	79,400		10.00	
Lan Hai Ying Xin	2011	China	57,200		9.00	
Lan Hai Qian Jin	2011	China	57,200		9.00	
Lan Hai Lian He	2011	China	56,800		8.90	
Lan Hai Yang Fan	2010	China	57,200		5.60	
Lan hai Dong Feng	2010	China	57,200		5.60	
Maratha Providence	1995	Japan	47,574	KWT, Jawhart Berlin	3.80	SS+DD passed Feb 2015
Tankers						
Cenito	2009	China	53,100	European	27.50	Ice class 1A
Posillipo	2010	China	53,100		27.50	Ice class 1A
STI Highlander	2007	Korea	37,026	Norden	19.30	Chemical IMO II/III, Ice class 1A
Maersk Elizabeth	2001	Croatia	37,000	Nigerian	13.20	
Container						
Coral Bay	2005	Germany	34,426	Undisclosed	15.00	2490 teu, SS+DD due Aug 2015
Crystal Bay	2005	Germany	34,393	Undisclosed	15.00	2490 teu, SS+DD due Oct 2015
Auriba B	2001	Germany	17,183	Undisclosed		1150 teu, Cr 2x45t
Jork Ranger	2005	Netherlands	9,288	Undisclosed	5.00	803 TEU, ME Mak
Star Jupiter	2002	Germany	7,977	German, Conmar	3.60	Via auction, DD passed Sep 2015, ME Mak, gless
Others						
Gas Dorado	1997	Japan	7,638	Undisclosed	7.50	LPG, 7222 cbm
B Gas Lanrick	1992	UK	3,620	Peruvian	1.50	LPG, 3215 cbm

2. Thị trường tàu đóng mới :

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Tanker	320,000 dwt	92.00	2	NACKS, CHN	COSCO, CHN	2018	
Tanker	158,600 dwt		2	Hyundai Samho, KOR	Thenamaris, GRC	2017	
Tanker	111,000 dwt	48.00	2	New Times, CHN	Frontline, NOR	2017	
Tanker	74,000 dwt	46.00	2	Hyundai Mipo, KOR	Sinokor, KOR	2018	
VLGC (Gas)	78,700 cbm	75.00	2	Daewoo, KOR	Petreddec, BER	2017	
Bulker	240,000 dwt		3	Imabari, JPN	Mitsui OSK, JPN	2018	
Bulker	240,000 dwt		2	Imabari, JPN	Nippon Yusen, JPN	2018-2019	
Bulker	250,000 dwt		2	Namura SB, JPN	K-Line, JPN	2018	
Bulker	250,000 dwt		2	Namura SB, JPN	NS United, JPN	2018-2019	
Container	1,400 teu	24.00	4	Kouan, CHN	Harren & Partners, GER	2017-2018	

3.1 Thị trường thuê tàu hàng khô:

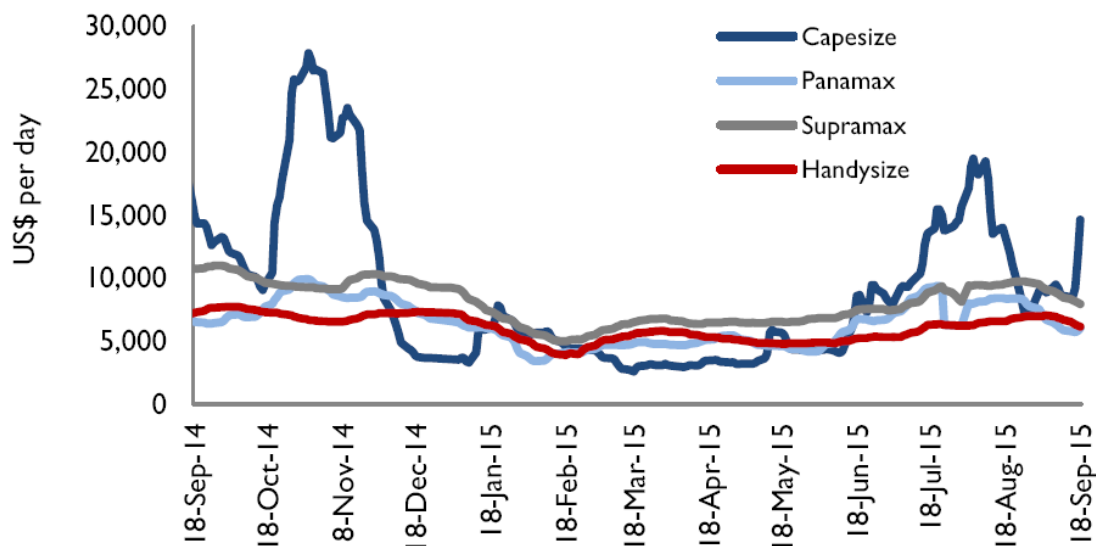
Tàu Panamax: không may mắn khi mảng Panamax không giữ được những đơn hàng với những tàu lớn, nhưng tổng quan chung chỉ số BPI trong tuần qua tăng \$157, hiện đang ở mức \$6,035. Cụ thể tình hình tại Atlantic được dự báo với sẽ khá ít nguồn cung tàu tại đây nên mức cước có thể sẽ khá tốt. Cụ thể như Panocean được cho rằng đã chi ra \$11,000/ngày để nhận ngay (ppt) tàu Pantera Rosa (78,844 – 09) tại Passero chờ hàng từ US Gulf đi China. Tuyến trans-Atlantic không có nhiều khả quan, ví như Centurion nhận tàu Woolloomooloo (76,064 – 12) tại aps US Gulf vào ngày 25/30 tháng 9 đi Skaw- Gib (hàng dự kiến: Petcoke) chỉ với cước \$9,850/ngày cộng thêm \$100k bb. Đối với các tàu size lớn hơn, người thuê có thể đạt được mức cước khá tốt với điều kiện tàu được giao tại aps mà không cần phải trả thêm phí ballast đối với tuyến này. Đơn cử như tàu Cape Race (81,438 – 12) sẽ được Bunge nhận tàu vào 02-08 tháng 10 chờ hàng ngũ cốc từ US Gulf đi Spain chỉ với \$10,000/ngày. Tại South America có phần kém hơn so với khu vực trên tuy nhiên, báo cáo cũng ghi nhận được các giao dịch thành công như tàu Flora được Cargill chi \$11,750/ngày cộng thêm \$250k bb để nhận tàu chờ hàng từ Brazil đi PG. tại NoPac, cước thuê tàu chuyên khứ hồi được ghi nhận quanh mức \$6,000/ngày. Tàu Anastasia (75,331 – 06) được Caravel nhận tại Nantong vào ngày 20/23 tháng 9 tại NoPac và trả tàu tại China (hàng dự kiến: ngũ cốc hạt) với giá thuê \$6,750/ngày. Hyundai Glovis thuê lại TataNYK tàu Yarrowonga (82,800 – 08), nhận tàu tại Taichung vào ngày 19 – 22 tháng 9 chờ hàng từ E.C Aus đi E.C India với cước thuê \$7,750/ngày. Giao dịch định hạn có phần khá sôi động, cước đã tăng ít nhất là trên giấy tờ. Diễn hình trong tuần qua, Hudson được cho rằng đã thuê ít nhất 3 tàu, trong đó có tàu Bariloche (75,395 – 07) được nhận tại Kohsichang vào ngày 23 tháng 9 khai thác 8/12 tháng với \$7,750/ngày, đồng thời họ cũng chi ra \$8,000/ngày để nhận thêm tàu Unity Liberty (81,387 – 15) tại Rizhao vào ngày 20 tháng 9 khai thác 5/8 tháng và tự chọn nơi giao tàu.

Tàu Supra và Handy: Một tuần khá ảm đạm trên cả hai khu vực Atlantic và Pacific. Đặc biệt cước thuê tàu tiếp tục giảm tại S.A. BSI và BHSI đều giảm \$500, hiện đang lần lượt ở mức \$7,972 và \$6,150. Tại Pacific, trong khi nguồn cung tàu spot khá nhiều, đối ngược với nhu cầu khá ít tại đây, khiến cho các tàu khá khó khăn trong việc tìm kiếm hàng hóa, buộc phải ballast hoặc ít may mắn hơn tàu phải nằm chờ. Tàu Ken Wave (56,104 – 09) được một người thuê nhận tàu tại Lianyungang chờ hàng (Nickle Ore) từ Phillipines đi China với cước \$5,750/ngày. Indonesia với các đơn hàng Coal tại đây khiến cho các tàu có phần dễ thở hơn, diễn hình như tàu Sandpiper (58,058 – 12) được Jaldhi nhận ngay (ppt) tại Singapore chờ hàng từ Indonesia đi India với cước \$7,000/ngày.

Size tàu Handies chứng kiến Wooyang nhận tàu Daisy K (28,402 – 12) nhận tại Hakata (ppt) chở hàng từ Indonesia với cước thuê tàu \$6,500/ngày. Tại Atlantics cũng ghi nhận Caravel thuê tàu Santa Julia (55,700 – 09) vào đầu tháng 10 chở hàng từ US Gulf đi Singapore/Japan với cước thuê tàu \$15,250/ngày. ECSA cũng không ngoại lệ khi cước thuê tàu cũng giảm trong tuần qua, cụ thể như Louis Dreyfus nhận tàu nhận tàu (ppt) Nueva Fortuna (50,992 – 03) tại Recalada đi Singapore/Japan với cước \$10,000/ngày cộng thêm \$130k bb, đây có thể coi là mức cước khá thấp so với vài tuần gần đây.

Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong tuần 37 vừa qua:

Rates/Panamax (usd/day, usd/ton)	This week	Last week	Low 2015	High 2015
Transatlantic RV	5,500	6,000	3,000	12,300
TCT cont/F.East	10,700	11,700	8,000	16,200
TCT F.East/cont	780	745	100	1,300
TCT F.East RV	5,900	5,700	2,700	8,250
Rates/Handysize (usd/day)				
Atlantic RV	10,000	10,500	5,200	11,400
Pacific Rv	5,900	6,300	4,000	9,000
TCT cont/F.East	13,100	13,400	7,200	13,500



Giá thuê tàu hàng khô ngày 17/09/2015

Phân khúc	US\$/ngày	▼ / ▲
Capesize	11,876	▲ 3,268
Panamax	5,823	▲ 61
Supramax	8,071	▼ 181
Small Handy	6,224	▼ 227

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kể trước)

3.2 Thị trường thuê tàu hàng ướt:

Thị trường dầu thô: Một khởi đầu khá ảm đạm đối với phân khúc tàu VLCC trong tuần vừa qua, tuy nhiên, càng về sau thị trường càng có nhiều khởi sắc. Các dao động ổn định ở cả hai khu vực MEG và West Africa đã tạo áp lực lên nguồn cung tàu hiện tại. Do các chương trình của tháng 9 đã được hoàn tất nên hiện tại các

kế hoạch hàng hoá của tháng 10 bắt đầu tham gia vào thị trường và dường như số lượng còn tăng hơn so với dự kiến trước đó. Điều này đã khiến cho chủ tàu cảm thấy dường như họ giành lại chỗ đứng của mình trên thị trường, do đó cước được duy trì khá tốt ở cả hai khu vực MEG và West Africa. Theo đánh giá, đây có thể là khởi đầu của xu hướng ổn định trong những tháng mùa đông sắp tới. Phân khúc tàu Suezmax đã có sự ổn định hơn so với tuần trước, cước đang được duy trì ở mức WS57.5 trên tuyến Wafr/UKCM. Theo báo cáo, chỉ một số ít các hoạt động được ghi nhận tại các khu vực như Med/Blsea, Caribs cũng như tuyến Wafr/UKCM. Một lần nữa, cước vẫn duy trì được sự ổn định trên tuyến MEG/West do các chương trình của tháng 10 đang diễn ra khá sôi động. Trong khi đó, cước tàu Aframax tại Nsea và Baltic tiếp tục giảm trong tuần vừa qua, cùng với đó là nguồn cung tàu sẵn có đang tăng lên ở hầu hết các khu vực. Tại thời điểm báo cáo, chúng tôi nhận thấy rằng không có quá nhiều động thái tích cực cho thị trường vào thời điểm hiện tại, do đó cước vẫn sẽ duy trì ở mức khá thấp trong ngắn hạn. Tàu Aframax ở khu vực Med và Blsea đã trải qua một tuần tương đối ổn định. Mặc dù có một số hoạt động dao dịch đã được diễn ra ở khu vực này, tuy nhiên, với nguồn cung tàu khá lớn đã không đủ để gây áp lực lên người thuê và thị trường đang hy vọng cước sẽ được duy trì ở mức Ws75 trong tuần tới.

Thị trường dầu thành phẩm:

Tàu Suez ở khu vực phía Đông: Phân khúc tàu LR2 đã thực sự ảm đạm trong suốt nhiều tuần vừa qua với cước tiếp tục giảm xuống mức thấp kỉ lục mới trong năm 2015. Hiện tại, cước đã giảm xuống mức WS82.5 trên tuyến MEG/Japan trong khi đó cước trên tuyến MEG/UKC được kí kết ở mức USD2.2-2.3 triệu trong tuần vừa qua. Với các hoạt động tại Middle East và S.Korea đang có xu hướng tăng lên cùng với nguồn cung tàu khá thắt chặt ở cả hai khu vực thì chung ta có cơ sở để tin rằng thị trường sẽ được hồi phục trong thời gian ngắn. Tàu LR1 không quá bận rộn trong suốt tuần vừa qua do người thuê tàu hầu hết chỉ tập trung vào những tuyến ngắn tại khu vực Middle East. Hiện tại, cước trên tuyến MEG/Japan đã giảm xuống 7.5 điểm và đang ở mức WS107.5. Cùng với đó, thị trường MR đang có xu hướng giảm nhẹ với cước trên tuyến Singapore/Japan đang ở mức WS145, giảm 5 điểm so với tuần trước.

Tàu Suez ở khu vực phía Tây: Các hoạt động của tàu LR2 đang có xu hướng chậm lại trong tuần này. Hiện tại, theo đánh giá cước trên tuyến UKC/Japan và Med/Japan đang lần lượt ở mức USD 2.35 triệu và USD 2.25 triệu. Hiện tại, người thuê đang có nhu cầu tìm tàu để vận chuyển Gasoline và Reformate trên tuyến MEG/Singapore. Tuy nhiên, chỉ một số ít trong đó sử dụng tàu LR1. Các giao dịch Gasoline từ Wafr đi UKC khá trầm lắng và hầu như không có bất kì dao dịch nào được báo cáo, tuy nhiên, nhờ vào các hoạt động trên tuyến MEG/Singapore đã giúp cho tàu LR1 bận rộn hơn trong tuần. Cước trên tuyến UKC/MEG đang ở mức USD 1 triệu. Bên cạnh đó, cước tàu MR hoạt động tại khu vực Atlantic đã có một tuần hỗn hợp với cước trên tuyến UKC/USAC và USG/UKC-Med lần lượt được báo cáo ở mức WS100 và WS130, do việc buôn bán Diesel giữa hai khu vực USG và Europe đang được diễn ra. Thị trường tàu Handy tại hai khu vực Continent và Mediterranean không có nhiều sự thay đổi so với tuần trước do đó cước không chịu nhiều sự biến động.

Thống kê một số thông tin đáng chú ý trong tuần vừa qua:

Market	Voyages	Size	RATE			
			This Week	Last Week	Low 2015	High 2015
DIRTY (Spot WS)	MEG/West	VLCC	32.5	27.5	20.0	49.0
	MEG/Japan	VLCC	57.5	49.5	29.0	80.0
	WAF/USG	260,000	57.5	55.0	50.0	85.0
	Sidi Kerir / W Me	135,000	62.5	60.0	60.0	130.0
	UK / Cont	80,000	82.5	95.0	82.5	200.0
CLEAN (Spot WS)	MEG / Japan	75,000	82.5	92.5	82.5	175.0
	MEG / Japan	55,000	107.5	115.0	97.5	175.0
	Singapore / Japan	30,000	145.0	150.0	115.0	170.0
	Baltic T/A	60,000	95.0	97.5	95.0	175.0
	USG / UKC-Med	38,000	130.0	90.0	50.0	160.0

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO (dành cho tàu có LT LDT > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời	Tàu dầu
1	India	315	345
2	Pakistan	310	340
3	Bangladesh	305	335
4	China	180	200
5	Turkey	170	180

(đơn vị tính : usd/lt ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 38/2015

Tên tàu	Nước phá dỡ	Giá (usd/lt ldt)	Loại tàu/Blt/Dwt	Lt LDT
No sale reported				

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS

Mua – Bán Tàu

Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn

Thuê Tàu

Email: chartering@pioneershipbrokers.com.vn

Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.